





BÁO CÁO BÀI TẬP TUẦN 1

LẬP TRÌNH PYTHON NÂNG CAO NGÀNH: CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

CHỦ ĐÈ:

XÂY DỰNG ỨNG DỤNG ĐĂNG KÝ THAM GIA SỰ KIỆN

SVTH: Nguyễn Thành Trung

MSSV: 2274802010941

LHP: 241_71ITSE31003_02

GVHD: Huỳnh Thái Học

TP. Hồ Chí Minh – Năm 2024

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1.Giao diện:	
CHƯƠNG 2.Chức năng:	4
2.1 Chức năng chính của chương trình:	4
2.2 Thư viện:	4
2.3 Hàm kiểm tra dữ liệu (Validation Functions):	4
2.4 Hàm xử lý gửi thông tin (submit_form):	4
2.4.1 Kiểm tra thông tin:	4
2.4.3 Hiển thị thông báo:	5
CHƯƠNG 3 Mã nguồn chính:	5
CHƯƠNG 4.Link Git Hub:	6

CHƯƠNG 1. Giao diện:

Ø Đ	ăng ký tham gia sự kiện		-		×	
гТ	hông tin đăng ký−					
	Họ và tên:]			
	Email:					
	Tuổi:					
	Workshop 1: 'GO	OGLE AI				
	Workshop 2: 'VIET	NAM'S CREATIVITY DAW	/N'			
		ATOR HACKING'				
	☐ Tôi đồng ý	i với các điều khoản				
Gửi đăng ký						

CHƯƠNG 2. Chức năng:

2.1 Chức năng chính của chương trình:

Làm một ứng dụng đăng ký tham gia sự kiện. Người dùng nhập họ tên, email, tuổi, chọn workshop họ muốn tham gia, đồng ý với điều khoản và nhấn "Gửi đăng ký". Chương trình sẽ kiểm tra tính hợp lệ của thông tin trước khi cho phép đăng ký.

2.2 Thư viện:

Tkinter: Thư viện dùng để tạo giao diện đồ họa người dùng (GUI) trong Python

Messagebox: Công cụ trong tkinter để hiển thị các thông báo cho người dung

re(regular expressions): Thư viện kiểm tra và xử lý biểu thức chính quy, giúp kiểm tra định dang email

2.3 Hàm kiểm tra dữ liệu (Validation Functions):

Validate_name(name): Kiểm tra xem tên có chỉ chứa chữ cái hay không, sử dụng phương thức .isalpha() để xác định xem chuỗi chỉ chứa chữ cái hay không

Validate_email(email): Sử dụng biểu thức chính quy (regex) để kiểm tra định dạng email. Nó yêu cầu email phải chứa ký tự "@" và theo định dạng tiêu chuẩn, sử dụng "re.match" kiểm tra email có hợp lệ hay không

Validate_age(age): Kiểm tra tuổi chỉ bao gồm các ký tự số. Hàm này dùng ".isdigit()" để xác định chuỗi có phải là số hay không.

2.4 Hàm xử lý gửi thông tin (submit_form):

2.4.1 Kiểm tra thông tin:

Tên: Sử dụng hàm validate_name để đảm bảo tên chỉ có chữ cái.

Email: Sử dụng hàm validate email để kiểm tra định dạng email.

Tuổi: Sử dụng hàm validate_age để kiểm tra tuổi là số.

Workshop: Đảm bảo ít nhất một workshop được chọn.

Điều khoản: Kiểm tra xem người dùng đã đồng ý điều khoản hay chưa.

2.4.3 Hiển thị thông báo:

Nếu có lỗi, sử dụng messagebox.showwarning để hiển thị thông báo lỗi tương ứng.

Nếu thành công, sử dụng messagebox.showinfo để thông báo đăng ký thành công cùng với thông tin chi tiết về họ tên, email, tuổi và các workshop đã chon.

CHƯƠNG 3. Mã nguồn chính:

```
is_agree - var_agree.get()

if not validate_name(name):

messagebox.showarming("löi", "Vui lòng nhập dùng Họ và tên")

return

if not validate_mag(age):

return

if not validate_age(age):

messagebox.showarming("lōi", "Email không họp lệ. Vui lòng nhập dùng dịnh dạng email.")

return

if not validate_age(age):

messagebox.showarming("lōi", "Tuổi của bạn không dùng! Vui lòng nhập lại số tuổi")

return

if not is_agree:

messagebox.showarming("lōi", "Vui lòng xác nhận đông ý với điều khoàn.")

return

if not is_agree:

messagebox.showarming("lōi", "Vui lòng xác nhận đông ý với điều khoàn.")

return

if not workshops:

messagebox.showarming("lōi", "Vui lòng chọn ít nhật một workshop.")

return

if not workshops:

messagebox.showarming("lōi", "Vui lòng chọn ít nhật một workshop.")

return

if not workshops:

messagebox.showarming("lōi", "Vui lòng chọn ít nhật một workshop.")

return

if not workshops:

messagebox.showarming("lōi", "Pūng ký thành công!\nHọ và tên: {name}\nfmail: {email}\nTuổi: {age}\nTham gia: {', '.join(workshops)}")

# Tặc của số chính

uốn - tt.Tk()

uẩn.tite("Dùng ký tham gia sự klện")

uẩn.geometry("döbodōo")

uẩn.comist[bg-"mesf7ff") # Hòu nền tổng thể của của số

# Tạo Labelframe để chứa các thành phần đặng ký

frame - tt.Labelframe(uẩn, text-"Thông tin đặng ký", padx-10, pady-10, bg-"#ffffff", fg-"#33333", font-("Arial", 10, "bold"))

frame.pack(padx-20, pady-20, flil="rôin", capand-"rue)

# Label và Entry cho tên

label_mane - tt.Label(frame, text-"Thong tin đặng ký", fart-("Arial", 10)

metry_name - tt.Entry(frame, bg-#fffffff", fg-"#833333", font-("Arial", 10, "bold"))

label_mane - tt.Label(frame, text-"Thong tin đặng ky", pady-10, bg-"#ffffff", fg-"#833333", font-("Arial", 10, "bold"))

label_mane - tt.Label(frame, text-"Thanil:", bg-"#ffffff", fg-"#833333", font-("Arial", 10, "bold"))

label_mane - tt.Label(frame, text-"Thanil:", bg-"#ffffff", fg-"#833333", font-("Arial", 10, "bold"))

label_manel laptic(meal, column-1, padx-10, pady-5)

# Libel và Entry cho email

label_manil - tt.Līn
```

```
# Label vå Entry cho email
| label_email = tkt.label(frame, text="Email:", bg="#fffffff", fg="#333333", font=("Arial", 10, "bold"))
| label_email.grid(row=1, column-0, padx=10, pady=5, sticky="e")
| ontry_email = tk_Entry(frame, bg="#f0f8fff", fg="#8000", font=("Arial", 10))
| ontry_email = tk_Entry(frame, pg="#f0f8fff", fg="#8000", font=("Arial", 10, "bold"))
| label_age_stick_label(frame, text="Tudi:", bg="#fffffff", fg="#333333", font=("Arial", 10, "bold"))
| label_age_stick_label(frame, text="Tudi:", bg="#fffffff", fg="#333333", font=("Arial", 10))
| ontry_age = tk_Entry(frame, bg="#f0f8fff", fg="#8000", font=("Arial", 10))
| ontry_age_stick_label(frame, text="Norkshop font=("Arial", 10, "sticky="")
|
```

CHUONG 4. Link Git Hub:

https://github.com/TrunjNguyen/PythonNangCao.git